

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự - Hạnh phúc**

Số: 1948 /UBND-TP
V/v hướng dẫn thực hiện
chấm điểm đánh giá chuẩn
tiếp cận pháp luật năm 2018.

Tam Đảo, ngày 28 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn

Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 27/4/2018 về triển khai công tác hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 trên địa bàn huyện Tam Đảo.

Để đảm bảo kết quả thẩm định công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 được chính xác, khách quan và đảm bảo thời gian theo quy định của pháp luật, UBND huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn sau khi tổ chức họp đánh giá kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 gửi hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về UBND huyện (*qua Phòng Tư pháp*) trước ngày 05/01/2019 để Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện tổ chức thẩm định, đánh giá.

Hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gồm:

- Bảng tổng hợp điểm số của các chỉ tiêu, tiêu chí tự chấm điểm (*mẫu 01-TCPL-II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP*);
- Bảng tổng hợp đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân (*mẫu 03-TCPL-II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP*);
- Báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn của UBND cấp xã (*mẫu 04-TCPL-II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP*);
- Công văn đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*mẫu 05-TCPL-II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP*);
- Các tài liệu kiểm chứng (*nếu có*);

Ngoài các hồ sơ nêu trên UBND các xã, thị trấn tổng hợp thêm biểu mẫu kết quả tự chấm điểm đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 (*gửi kèm công văn này*) để Phòng Tư pháp (*cơ quan thường trực Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật*) thẩm tra hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018.

Đây là nội dung quan trọng yêu cầu UBND các xã, thị trấn nghiêm túc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để được kịp thời hướng dẫn. *B*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TP. *B*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



2
Nguyễn Hồng Hiệp
Nguyễn Hồng Hiệp

..... ngàytháng... năm 2019

**BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM SỐ CỦA CÁC CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ TỰ CHÁM ĐIỂM
NĂM 2018**

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung	Điểm số tối đa	UBND xã, TT tự chấm	Tài liệu, thông tin và các điều kiện thực có chứng minh	Ghi chú
Tiêu chí 1	Bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật	15			
	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch triển khai nhiệm vụ được giao để thi hành Hiến pháp, pháp luật, chỉ đạo của cấp trên tại địa phương và triển khai thực hiện đúng yêu cầu, tiến độ	4			
Chỉ tiêu 1	1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền đề quy định những vấn đề được luật giao (<i>Trong năm đánh giá không có nhiệm vụ ban hành văn bản quy phạm pháp luật do luật không giao được tính 01 điểm</i>)	1			
	a) Ban hành đầy đủ, đúng tiến độ	1			
	b) Ban hành đầy đủ nhưng chậm tiến độ hoặc đúng tiến độ nhưng chưa đầy đủ	0,5			
	c) Không ban hành	0			

	<p>2. Ban hành kế hoạch, văn bản khác triển khai nhiệm vụ được giao để thi hành Hiến pháp, pháp luật, chỉ đạo của cấp trên đúng yêu cầu, tiến độ</p> <p>$Tỷ\ lệ\ \% = (Tổng\ số\ kế\ hoạch,\ văn\ bản\ khác\ được\ ban\ hành\ theo\ đúng\ yêu\ cầu,\ tiến\ độ\ đề\ ra / Tổng\ số\ kế\ hoạch,\ văn\ bản\ khác\ được\ giao\ ban\ hành) \times 100$</p> <p>3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, văn bản khác nêu trên</p> <p>a) Tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định</p> <p>b) Tổ chức thực hiện nhưng không kịp thời hoặc không đúng quy định hoặc tổ chức thực hiện kịp thời nhưng chưa đảm bảo yêu cầu, chất lượng</p> <p>c) Không tổ chức thực hiện</p>	<p>1</p> <p>2</p> <p>2</p> <p>1</p> <p>0</p>		
Chi tiêu 2	<p>An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) trên địa bàn cấp xã được kiểm chế, có giảm so với năm trước</p> <p>1. Ban hành văn bản của cấp ủy hoặc chính quyền hằng năm về công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cấp xã</p> <p>2. Tình hình an ninh chính trị được bảo đảm, không để xảy ra trọng án trên địa bàn cấp xã</p> <p>3. Kiểm chế, giảm tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) trên địa bàn</p> <p>4. Tăng tội phạm và tệ nạn xã hội so với năm trước liên kế năm đánh giá bị 0 điểm và còn bị trừ 0,25 điểm</p>	<p>6</p> <p>1</p> <p>2</p> <p>3</p>		
Chi tiêu 3	<p>Giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn; không có hoặc giảm khiếu nại, tố cáo kéo dài trên địa bàn cấp xã so với năm trước</p> <p>1. Khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng trình tự,</p>	<p>5</p> <p>3</p>		

	<p>thủ tục, thời hạn</p> <p>$Tỷ\ lệ\ \% = (Tổng\ số\ khiếu\ nại,\ tố\ cáo\ được\ giải\ quyết\ đúng\ trình\ tự,\ thủ\ tục,\ thời\ hạn/Tổng\ số\ khiếu\ nại,\ tố\ cáo\ được\ tiếp\ nhận,\ giải\ quyết\ theo\ thẩm\ quyền) \times 100$</p> <p>2. Về khiếu nại, tố cáo kéo dài</p> <p>a) Không có khiếu nại, tố cáo kéo dài</p> <p>b) Giảm khiếu nại, tố cáo kéo dài so với năm trước liền kề năm đánh giá</p> <p>c) Không giảm hoặc tăng khiếu nại, tố cáo kéo dài so với năm trước liền kề năm đánh giá</p> <p>3. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiếp công dân</p> <p>3.1. Bảo đảm các điều kiện tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân đúng quy định</p> <p>3.2. Kiến nghị, phản ánh qua tiếp công dân được cấp xã giải quyết đúng thời hạn và thông báo cho người đã đến kiến nghị, phản ánh bằng hình thức theo quy định của pháp luật</p>				
Tiêu chí 2	Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã	30			
	Công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính	4			
	<p>1. Thủ tục hành chính được niêm yết công khai đầy đủ theo quy định</p> <p>$Tỷ\ lệ\ \% = (Tổng\ số\ thủ\ tục\ hành\ chính\ đã\ niêm\ yết\ công\ khai/Tổng\ số\ thủ\ tục\ hành\ chính\ phải\ niêm\ yết\ công\ khai) \times 100$</p>	2			
Chi tiêu 1	<p>2. Thủ tục hành chính được niêm yết công khai kịp thời theo quy định</p> <p>a) Niêm yết công khai thủ tục hành chính đúng ngày Quyết định công bố có hiệu lực thi hành</p> <p>b) Niêm yết công khai thủ tục hành chính trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định công bố có hiệu lực thi hành</p> <p>c) Niêm yết công khai thủ tục hành chính sau 10 ngày kể từ</p>	1			
		1			
		0,5			
		0			
		1			
		0,5			
		0			

	ngày Quyết định công bố có hiệu lực thi hành			
	3. Thủ tục hành chính được niêm yết theo đúng quy định	1		
	3.1. Niêm yết theo các hình thức quy định (bảng gắn trên tường, bảng trụ xoay, bảng di động...)	0,5		
	3.2. Niêm yết tại địa điểm phù hợp, dễ tiếp cận	0,5		
	Bố trí địa điểm, công chức tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định	2		
	1. Đảm bảo diện tích làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5		
	a) Đảm bảo diện tích theo quy định	0,5		
	b) Không đảm bảo diện tích theo quy định	0,25		
	2. Đảm bảo trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5		
	a) Đảm bảo đầy đủ theo quy định	0,5		
	b) Chưa đảm bảo đầy đủ theo quy định	0,25		
	3. Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo yêu cầu, thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định	1		
	4. Không bố trí, không đảm bảo yêu cầu, trách nhiệm quy định tại điểm 1, 2, 3 của chỉ tiêu này bị 0 điểm và bị trừ 0,25 điểm			
	Giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định	10		
	Thủ tục hành chính được giải quyết đúng trình tự, thủ tục, thời hạn			
Chi tiêu 3	$Tỷ\ lệ\ \% = (Tổng\ số\ lượt\ thủ\ tục\ hành\ chính\ đã\ giải\ quyết\ đúng\ trình\ tự,\ thủ\ tục,\ thời\ hạn / Tổng\ số\ lượt\ thủ\ tục\ hành\ chính\ được\ tiếp\ nhận,\ giải\ quyết) \times 100$	10		
	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định	2		
	Phản ánh, kiến nghị về giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý đúng trình tự, thủ tục, thời hạn (Trong năm đánh giá không có phản ánh, kiến nghị về giải quyết thủ tục hành chính	2		

	được tính 02 điểm)			
	Tỷ lệ % = (Tổng số lượt phản ánh, kiến nghị đã giải quyết đúng trình tự, thủ tục, thời hạn/Tổng số lượt phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, giải quyết) x 100			
	Bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính	12		
	1. Hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	7		
	Tỷ lệ % = (Tổng số ý kiến có trả lời hài lòng/Tổng số ý kiến được hỏi) x 100			
	2. Hài lòng về cách ứng xử, giao tiếp, tinh thần trách nhiệm của công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	5		
	Tỷ lệ % = (Tổng số ý kiến có trả lời hài lòng/Tổng số ý kiến được hỏi) x 100			
	Tiêu chí 3	25		
	Phổ biến, giáo dục pháp luật			
	Công khai văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung có liên quan trực tiếp đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước) thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã	2		
	1. Thực hiện công khai theo quy định hoặc theo Danh mục thông tin phải được công khai			
Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ % = (Tổng số văn bản đã thực hiện công khai/Tổng số văn bản theo quy định hoặc theo Danh mục thông tin phải được công khai) x 100	1		
	2. Thực hiện cập nhật, công khai thông tin pháp luật đúng thời điểm, thời hạn, hình thức theo quy định hoặc theo Danh mục thông tin phải được công khai	1		
	2.1. Thực hiện cập nhật, công khai thông tin pháp luật đúng thời điểm, thời hạn	0,5		

	2.2. Thực hiện cập nhật, công khai thông tin pháp luật đúng hình thức	0,5		
Chi tiêu 2	Cung cấp đầy đủ thông tin pháp luật thuộc trách nhiệm phải cung cấp của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định	2		
	Thực hiện cung cấp thông tin pháp luật qua các hình thức cung cấp thông tin theo quy định và qua hoạt động của người phát ngôn (Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được tính 02 điểm)	2		
Chi tiêu 3	Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin pháp luật đã cung cấp/Tổng số thông tin pháp luật có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp) x 100			
	Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan, tổ chức cấp trên	2		
	a) Lấy ý kiến Nhân dân đối với tất cả dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên	2		
	b) Lấy ý kiến Nhân dân đối với một số dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	1		
	c) Không tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong khi yêu cầu phải lấy ý kiến	0		
	<i>Trong năm đánh giá không được giao nhiệm vụ lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được tính 02 điểm</i>			
Chi tiêu 4	Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới ban hành cho cán bộ, công chức cấp xã	2		
	a) Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách mới ban hành có nội dung liên quan đến thực thi công vụ của cán bộ, công chức cấp xã bằng hình thức thích hợp	2		
	b) Tổ chức quán triệt, phổ biến một số văn bản, chính sách mới ban hành có nội dung liên quan đến thực thi công vụ của cán bộ công chức cấp xã	1		

	c) Không tổ chức quán triệt, phổ biến văn bản, chỉnh sách mới ban hành có nội dung liên quan đến thực thi công vụ của cán bộ, công chức cấp xã	0		
	Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân trên địa bàn cấp xã bằng hình thức phù hợp	4		
	1. Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật chậm nhất vào ngày 31 tháng 01 hằng năm	0,5		
	2. Tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân trên địa bàn cấp xã bằng hình thức phù hợp theo Kế hoạch đề ra	3,5		
Chi tiêu 5	a) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các hoạt động theo Kế hoạch	3,5		
	b) Tổ chức thực hiện chưa đầy đủ hoặc chưa kịp thời hoặc chưa hiệu quả các hoạt động theo Kế hoạch	1,5		
	c) Tổ chức thực hiện chưa đầy đủ, chưa kịp thời, chưa hiệu quả các hoạt động theo Kế hoạch	0,5		
	d) Không tổ chức thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch	0		
	Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật	2		
Chi tiêu 6	1. Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù trên địa bàn hoặc lồng ghép nội dung này trong Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm	0,5		
	2. Tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù theo Kế hoạch đề ra	1,5		
	a) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các hoạt động theo Kế hoạch	1,5		
	b) Tổ chức thực hiện chưa đầy đủ hoặc chưa kịp thời hoặc chưa hiệu quả các hoạt động theo Kế hoạch	1		

	c) Tổ chức thực hiện chưa đầy đủ, chưa kịp thời, chưa hiệu quả các hoạt động theo Kế hoạch	0,5		
	d) Không tổ chức thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch	0		
	Các thiết chế thông tin, văn hóa, pháp luật tại cơ sở hoạt động có hiệu quả, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, phổ biến pháp luật của Nhân dân trên địa bàn cấp xã	6		
	1. Xây dựng, thực hiện chuyên mục thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật qua mạng lưới phát thanh, truyền thanh của Đài Truyền thanh cấp xã, loa truyền thanh cơ sở (có định hoặc lưu động) hoặc thiết chế thông tin cơ sở phù hợp theo định kỳ	2		
	a) Thực hiện hàng tuần và nội dung thiết thực, đa dạng	2		
	b) Thực hiện hàng tháng và nội dung thiết thực, đa dạng	1		
	c) Thực hiện hàng quý và nội dung thiết thực, đa dạng	0,5		
	d) Không thực hiện theo định kỳ và nội dung không thiết thực, đa dạng	0		
	2. Xây dựng, quản lý, khai thác có hiệu quả Tủ sách pháp luật (truyền thống hoặc điện tử), Tủ sách cơ sở ở cấp xã theo quy định	3		
Chỉ tiêu 7	2.1. Bố trí địa điểm thuận tiện, phân công người phụ trách và quản lý, sử dụng Tủ sách theo quy định	0,5		
	2.2. Định kỳ thực hiện rà soát, phân loại, bổ sung sách, tài liệu của Tủ sách theo quy định	0,5		
	2.3. Sử dụng máy tính nối mạng internet, hệ thống cơ sở dữ liệu pháp luật để tra cứu, khai thác văn bản, tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật	1		
	2.4. Thực hiện thông tin, giới thiệu các sách, tài liệu mới, có nội dung thiết thực với Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn; luân chuyển sách, tài liệu của Tủ sách với các mô hình tủ sách tự quản/thư viện/điểm bưu điện - văn hóa để Nhân dân tiếp cận sách, tài liệu được thuận tiện, kịp thời	0,5		
	2.5. Xây dựng, duy trì một trong các mô hình Tủ sách/ngăn	0,5		

	sách/tủ sách pháp luật tại cộng đồng dân cư (Tủ sách của thôn, tổ dân phố; Tủ sách khu nhà trọ; Tủ sách quán cà phê...) trên địa bàn			
	3. Khai thác, huy động hỗ trợ mạng lưới Câu lạc bộ tham gia phổ biến, cung cấp thông tin pháp luật cho người dân (Câu lạc bộ pháp luật; Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm; Câu lạc bộ nông dân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh hoặc Câu lạc bộ khác)	1		
	3.1. Hằng năm có định hướng nội dung khai thác, huy động mạng lưới Câu lạc bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật	0,5		
	3.2. Hằng năm có hỗ trợ hoạt động của Câu lạc bộ (kinh phí, tài liệu...), hỗ trợ sinh hoạt pháp luật định kỳ có hiệu quả, thiết thực	0,5		
	Tổ chức đối thoại chính sách, pháp luật theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương	2		
Chỉ tiêu 8	1. Tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại chính sách, pháp luật, lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân địa phương	2		
	2. Không tổ chức trao đổi, đối thoại theo quy định bị 0 điểm và bị trừ 0,25 điểm			
	Bổ trí đủ kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định	3		
	1. Ngân sách cấp xã hằng năm có bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	1		
	2. Định mức kinh phí ngân sách bảo đảm hằng năm			
Chỉ tiêu 9	$Tỷ\ lệ\ \% = (Tổng\ số\ kinh\ phí\ được\ cấp / Tổng\ số\ kinh\ phí\ đề\ xuất\ với\ các\ mức\ chi\ và\ nội\ dung\ chi\ theo\ quy\ định\ của\ pháp\ luật\ về\ tài\ chính\ để\ thực\ hiện\ các\ nhiệm\ vụ\ đã\ được\ phê\ duyệt) \times 100$	2		
	3. Không bố trí kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bị 0 điểm và bị trừ 0,25 điểm			

Tiêu chí 4	Hòa giải ở cơ sở	10		
	Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở	3		
Chi tiêu 1	1. Hướng dẫn thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên (Trong năm đánh giá không thực sự cần thiết thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên được tính 01 điểm)	1		
	2. Hỗ trợ tài liệu, phổ biến pháp luật phục vụ hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định	0,5		
	3. Hướng dẫn, thực hiện các văn bản pháp luật về hòa giải ở cơ sở	0,5		
	4. Hòa giải viên được bồi dưỡng, tập huấn, cung cấp tài liệu nghiệp vụ hòa giải do cơ quan cấp trên hoặc cấp xã thực hiện	1		
	Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải kịp thời theo yêu cầu của các bên	4		
Chi tiêu 2	1. Các vụ, việc thuộc phạm vi hòa giải được tiếp nhận và thực hiện hòa giải theo quy định Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc được thực hiện hòa giải/Tổng số vụ, việc được tiếp nhận thuộc phạm vi hòa giải theo quy định) x 100	2		
	2. Các vụ, việc hòa giải thành Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc được thực hiện hòa giải) x 100	2		
Chi tiêu 3	Bổ trí đủ kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định	3		
	1. Ngân sách cấp xã hằng năm có bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở	1		
	2. Hỗ trợ kinh phí cho tổ hòa giải và hòa giải viên	2		

	2.1. Hỗ trợ kinh phí hoạt động hòa giải cho các tổ hòa giải	1		
	a) Hỗ trợ kinh phí hoạt động hòa giải cho các tổ hòa giải theo đúng định mức quy định	1		
	b) Hỗ trợ kinh phí hoạt động hòa giải cho các tổ hòa giải theo định mức thấp hơn định mức quy định	0,5		
	2.2. Chi thù lao hòa giải viên theo vụ, việc	1		
	a) Chi thù lao hòa giải viên cho tất cả vụ, việc hòa giải theo đúng định mức quy định	1		
	b) Chi thù lao hòa giải viên cho một số vụ, việc hòa giải hoặc chi thù lao với định mức thấp hơn định mức quy định	0,5		
	3. Không bố trí kinh phí cho công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, kinh phí hỗ trợ hoạt động hòa giải, chi thù lao hòa giải viên theo vụ, việc bị 0 điểm và bị trừ 0,25 điểm			
	Thực hiện dân chủ ở cơ sở	20		
	Công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở, trừ các thông tin quy định tại chỉ tiêu 1 của tiêu chí 2 và chỉ tiêu 1 của tiêu chí 3			
Chỉ tiêu 1	<i>Tỷ lệ % = Tổng số nội dung đã công khai/Tổng số nội dung mà pháp luật quy định phải công khai để dân biết phát sinh trên thực tế x 100</i>	4		
	Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình được bàn, quyết định trực tiếp về các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở			
Chỉ tiêu 2	<i>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã được cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình bàn, quyết định trực tiếp/Tổng số nội dung mà pháp luật quy định cử tri hoặc đại diện hộ gia đình được bàn, quyết định trực tiếp phát sinh trên thực tế) x 100</i>	4		
Chỉ tiêu 3	Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình được bàn, biểu quyết để cơ quan có thẩm quyền quyết định về các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở	4		
	<i>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã được cử tri hoặc cử tri đại diện</i>			

	hộ gia đình bàn, biểu quyết/Tổng số nội dung mà pháp luật quy định cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định phát sinh trên thực tế) x 100			
Chi tiêu 4	<p>Nhân dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định về các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở</p> <p>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã được Nhân dân tham gia ý kiến/Tổng số nội dung mà pháp luật quy định phải lấy ý kiến Nhân dân phát sinh trên thực tế) x 100</p>	4		
Chi tiêu 5	<p>Nhân dân trực tiếp hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện giám sát các nội dung theo quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở</p> <p>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã được giám sát/Tổng số nội dung mà pháp luật quy định Nhân dân thực hiện giám sát trực tiếp và thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng phát sinh trên thực tế) x 100</p>	4		
Tổng điểm		100 điểm		